

Số 829 /BC- HĐND

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2016, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của UBND tỉnh (lĩnh vực pháp chế); Báo cáo công tác của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh năm 2016.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Pháp chế đã thẩm tra báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về tình hình tội phạm và kết quả công tác kiểm sát năm 2016; Tòa án nhân dân tỉnh về công tác xét xử, thi hành án hình sự năm 2016. Thẩm tra các nội dung thuộc lĩnh vực pháp chế trong Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2016, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh cơ bản tán thành với những nội dung trong các báo cáo và thống nhất đánh giá như sau:

I. VỀ BÁO CÁO CỦA UBND TỈNH

1. Những kết quả đạt được

Năm 2016 tình hình chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; cải cách thủ tục hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tiếp tục được quan tâm thực hiện. Các cấp ủy và chính quyền đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo tăng cường các biện pháp quản lý về kinh tế, trật tự trị an; gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng - an ninh góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo tăng cường công tác huấn luyện quân sự, chính trị, chuyên ngành cho các đối tượng theo kế hoạch. Các lực lượng vũ trang thực hiện nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên tuần tra, bám sát địa bàn, nhất là tuyến biên giới, vùng miền núi, dân tộc, tuyến biển và các địa bàn trọng điểm về an ninh, trật tự; chủ động xử lý các tình huống, nên an ninh trên các tuyến, lĩnh vực, địa bàn trọng điểm tiếp tục được giữ vững ổn định, không để xay ra đột xuất, bất ngờ và hình thành điểm nóng phức tạp; đảm bảo an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa, kinh tế lớn diễn ra trên địa bàn. Hoàn thành kế hoạch tuyển quân với 4.300 quân nhân nhập ngũ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quốc phòng, an ninh cho 24.913 lượt cán bộ.

2. Lực lượng Công an đã triển khai thực hiện 5 đợt cao điểm phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm; 35 phương án, kế hoạch với 10 chuyên đề trọng tâm phòng, chống tội phạm trong đó tập trung đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm hoạt động có tổ chức; tội phạm lừa đảo; tội phạm sử dụng

công nghệ cao, tội phạm trộm cắp tài sản; đấu tranh triệt xóa các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy lớn từ Lào vào địa bàn Thanh Hóa; phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng và hàng hóa mất vệ sinh an toàn thực phẩm.... Tổ chức đấu tranh, trấn áp quyết liệt đối với các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự nguy hiểm. Một số loại tội phạm giảm như cướp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, cướp giật tài sản, trộm cắp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản...

- Cơ quan điều tra các cấp đã tiến hành khởi tố 2.214 vụ, 3.660 bị can. Kết thúc điều tra chuyển Viện kiểm sát truy tố 1.916 vụ, 3.676 bị can; không để xảy ra oan, sai vi phạm nghiêm trọng trong hoạt động điều tra hình sự.

- Tội phạm trật tự xã hội giảm 5,2% về số vụ, kết quả điều tra khám phá án đạt tỷ lệ 88%; án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt 96%. Các vụ án đặc biệt nghiêm trọng mà dư luận đặc biệt quan tâm đều được phát hiện và điều tra, xử lý kịp thời. Không xảy ra thảm án trên địa bàn. Tổ chức triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp quyết liệt đối với các băng, ổ nhóm tội phạm, không để hoạt động phức tạp. Đã triệt xóa 488 băng, ổ nhóm tội phạm, bắt 913 đối tượng gồm các băng ổ, nhóm cướp, cưỡng đoạt tài sản, cướp giật, gây thương tích, trộm cắp tài sản, đánh bạc, mại dâm... Bắt, vận động đầu thú, thanh loại 312 đối tượng truy nã, trong đó có 132 đối tượng nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm. Đáng chú ý là đã tổ chức lực lượng đấu tranh chuyên án và bắt xử lý đối tượng Lê Anh Tuấn (Tuấn đớ) và Nguyễn Viết Chính (Chính gù) cầm đầu băng nhóm chuyên cưỡng đoạt tài sản, can dự vào lĩnh vực kinh tế và tổ chức đánh bạc.

- Tội phạm về ma túy: Bắt giữ, xử lý 583 vụ, 746 đối tượng mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy (tăng 9,5% so với cùng kỳ), đấu tranh triệt xóa 5 tụ điểm, 48 điểm về ma túy. Nổi bật là chuyên án 916M bắt giữ 2 đối tượng đang vận chuyển 04 bánh Hêrôin đi tiêu thụ; chuyên án 316C, bắt giữ 4 đối tượng vận chuyển 2,1kg ma túy đá từ Thái Nguyên vào Thanh Hóa tiêu thụ.

- Tội phạm và vi phạm về kinh tế, chức vụ: Phát hiện 351 vụ, 395 đối tượng có dấu hiệu vi phạm và phạm tội về kinh tế tăng 8,67% so với năm 2015.

- Vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường: Phát hiện và xử lý 140 vụ vi phạm tăng 16,7% so với cùng kỳ.

3. Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được các cấp, các ngành tập trung triển khai đạt được kết quả tích cực, đã giải quyết 660/711 vụ khiếu nại (đạt 93%), tố cáo 116/125 (đạt 92,8%) vụ thuộc thẩm quyền. Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo các cấp, các ngành quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị của Bộ chính trị, luật tiếp công dân, luật khiếu nại, luật tố cáo và các nghị định hướng dẫn thi hành. Nhiều vụ việc sau giải quyết cơ bản chấm dứt khiếu kiện. Việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng, đông người vượt cấp tiếp tục được quan tâm. Đến nay đã giải quyết dứt điểm 17 vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp. Trên địa bàn tỉnh không còn vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng theo Kế hoạch 2100/KH - TTCP của Thanh tra Chính phủ.

Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đã giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội góp phần phát triển kinh tế xã hội.

4. Công tác cải cách hành chính được các ngành, các cấp quan tâm triển khai thực hiện theo hướng tinh gọn, hiệu quả, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp. Kỷ cương, kỷ luật hành chính, tinh thần, trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức có chuyển biến; hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, quản lý của các ngành, các cấp được nâng lên.

2. Về những hạn chế, yếu kém

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với những hạn chế, yếu kém nêu trong báo cáo của UBND tỉnh đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

1. An ninh trên một số địa bàn, lĩnh vực còn tiềm ẩn phức tạp, trong đó nổi lên là hoạt động tuyên truyền, phát triển đạo trái phép lên vùng miền núi dân tộc; tình trạng lấn chiếm, hiến nhượng đất đai, xây dựng các cơ sở thờ tự trái phép trong tôn giáo. Một số điểm khiếu kiện kéo dài, vượt cấp, đình công trong các doanh nghiệp FDI.

2. Mặc dù, các lực lượng chức năng đã triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, tổ chức nhiều cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, phạm pháp hình sự giảm so với cùng kỳ nhưng tình hình vẫn chưa vững chắc. Tội phạm giết người, côn ý gây thương tích, trộm cắp, đánh bạc còn xảy ra nhiều.

3. Tội phạm và vi phạm pháp luật trong lĩnh vực kinh tế, ma túy, tài nguyên môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao vẫn diễn biến phức tạp nhưng công tác phát hiện, đấu tranh chưa tương xứng với tình hình thực tế .Vi phạm pháp luật trong lĩnh vực vệ sinh, an toàn thực phẩm, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, hàng giả, hàng kém chất lượng đã đến mức rất báo động gây hậu quả trước mắt và lâu dài đối với sức khỏe của người dân gây tâm lý bất an trong xã hội.

4. Vi phạm trên lĩnh vực quản lý hành chính về trật tự xã hội, nhất là vi phạm trật tự an toàn giao thông còn diễn ra khá phổ biến. Hoạt động xe chở quá khổ, quá tải tiếp tục tái diễn, nhưng việc phát hiện, xử lý chưa kịp thời, thiếu kiên quyết. Tệ nạn cờ bạc, lô đề và phuờng, hụi, họ trong dân tiềm ẩn phức tạp về an ninh trật tự.

5. Tình hình mua bán, vận chuyển, tổ chức sử dụng trái phép ma túy tổng hợp, nhất là ma túy dạng đá tiếp tục gia tăng và diễn biến phức tạp. Xuất hiện một loại ma túy mới như cỏ mỳ, bóng cười, bùa lưỡi, tem giấy....Toàn tỉnh có 6.833 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý, tăng 124 người so với năm 2015. Trong đó người nghiện ma túy hiện đang điều trị thay thế bằng chất Methadon là 2.517 người.

6. Về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Việc xử lý đơn thư và xem xét giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền có trường hợp còn chậm, chất lượng còn hạn chế. Các trình tự thủ tục theo quy định nhất là việc đối thoại với người khiếu nại, tố cáo thực hiện chưa đầy đủ. Công tác phân loại, xử lý đơn thư, thực hiện trình tự, thủ tục giải quyết đối với một số vụ việc còn thiếu chính

xác và chưa đúng thẩm quyền. Việc tổ chức thực hiện một số quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật tuy có nhiều chuyển biến nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu; số ít vụ việc ở một số địa phương đã có kết luận và quyết định giải quyết nhưng việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra còn chậm.

7. Về thực hiện cải cách hành chính: Một số lĩnh vực cải cách hành chính đạt kết quả chưa cao như mức độ hoàn thành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC ban hành chậm; xác định cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm chưa đồng bộ. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa nghiêm, chất lượng giải quyết công việc chưa cao; còn có biểu hiện gây khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

II. VỀ BÁO CÁO CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH.

1. Những kết quả đạt được

Năm 2016 tình hình tội phạm trên địa bàn tỉnh có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp (tăng 6,1% về số vụ, 6,2% về số bị can so với năm 2015) nhưng ngành kiểm sát đã có nhiều nỗ lực cố gắng, khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các chỉ tiêu theo Nghị quyết 37/2012/QH13 ngày 23/11/2012, Nghị quyết 63/2013/QH13 ngày 27/11/2013 của Quốc hội và các chỉ tiêu nghiệp vụ của ngành kiểm sát cơ bản được hoàn thành. Chất lượng, hiệu quả giải quyết án được nâng lên, đảm bảo chính xác, đúng pháp luật, không để xảy ra trường hợp định chỉ điều tra do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường hoặc Viện kiểm sát truy tố, Toà án tuyên không phạm tội. Kết quả cụ thể như sau:

- Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của Viện kiểm sát nhân dân các cấp tiếp tục có những chuyển biến tích cực. Chất lượng, hiệu quả kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm được nâng lên, đảm bảo chính xác đúng pháp luật. Qua công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm đã yêu cầu cơ quan điều tra khởi tố 11 vụ, 7 bị can, ban hành 15 kiến nghị yêu cầu cơ quan điều tra khắc phục vi phạm.

- Công tác xét phê chuẩn việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn bảo đảm đúng pháp luật. Viện kiểm sát các cấp đã kiểm sát 100% các vụ án ngay từ khi khởi tố. Kiểm sát chặt chẽ hoạt động điều tra, kịp thời phát hiện và không phê chuẩn, hủy bỏ quyết định có vi phạm của cơ quan điều tra. Qua kiểm sát không phê chuẩn bắt tạm giam 3 bị can, không phê chuẩn lệnh tạm giam 11 bị can; yêu cầu cơ quan điều tra bắt tạm giam 7 bị can. Hủy 2 quyết định khởi tố vụ án, 6 quyết định khởi tố bị can; hủy 2 quyết định không khởi tố vụ án của Cơ quan điều tra; ban hành 21 kiến nghị yêu cầu cơ quan điều tra khắc phục vi phạm.

- Viện kiểm sát các cấp đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự. Theo báo cáo, Viện kiểm sát các cấp đã thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm 2074 vụ, 3923 bị cáo; phúc thẩm 296 vụ, 440 bị cáo, tòa

án đã xét xử 184 vụ, 286 bị cáo, trong đó có 25 vụ, 34 bị cáo do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị 25 vụ, 34 bị cáo (đạt 100%). Kỹ năng tranh tụng của kiểm sát viên được nâng lên. Phối hợp với Tòa án nhân dân tổ chức được 88 phiên tòa rút kinh nghiệm. Ban hành 21 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử,

- Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tiếp tục được thực hiện chặt chẽ, kết quả được nâng lên, góp phần quan trọng bảo đảm việc tuân thủ pháp luật trong việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự. Qua công tác kiểm sát viện kiểm sát đã ban hành 5 kháng nghị, 39 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong việc tạm giữ, tạm giam. Yêu cầu cơ quan công an áp giải 24 trường hợp đi chấp hành hình phạt tù; đề nghị đưa ra khỏi danh sách xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với 82 trường hợp; yêu cầu Tòa án quyết định thi hành án đối với 11 bị án; ban hành 16 kháng nghị, 112 kiến nghị đối với cơ quan, đơn vị yêu cầu khắc phục vi phạm trong công tác thi hành án hình sự.

- Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật tiếp tục có chuyển biến. Qua kiểm sát đã ban hành 98 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong quá trình thụ lý và giải quyết các vụ việc của Tòa án hai cấp; 3 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật; 8 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm

2. Về những hạn chế, yếu kém.

- Chất lượng kiểm sát xét xử sơ thẩm ở một số Viện kiểm sát cấp huyện còn hạn chế, do đó vẫn còn án hủy bị hủy khi xét xử phúc thẩm, số bị cáo bị cấp phúc thẩm sửa án còn nhiều. Việc kiểm sát điều tra ở một số vụ án hình sự chưa chặt chẽ nên còn 55 vụ với 87 bị cáo phải trả hồ sơ để yêu cầu điều tra bổ sung.

- Công tác kiểm sát thi hành án hình sự còn hạn chế, một số đơn vị chưa kịp thời phát hiện vi phạm trong việc ra quyết định hoãn thi hành án của Tòa án nhân dân cấp huyện để kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục phòng ngừa.

- Chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp ở các đơn vị trong ngành kiểm sát chưa đồng đều, chưa toàn diện. Việc kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm có nhiều chuyển biến, tuy nhiên vẫn còn hạn chế, một số Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện chưa kiểm sát chặt chẽ, kịp thời, việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm

III. VỀ BÁO CÁO CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH

1. Những kết quả đạt được

Năm 2016, ngành Tòa án nhân dân tiếp tục có những nỗ lực cố gắng, nâng cao trách nhiệm trong công tác xét xử và thi hành án hình sự. Chất lượng xét xử tiếp tục được nâng lên, hạn chế được án hủy, sửa. Chú trọng nâng cao chất lượng xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp và quy định của pháp luật về tố tụng, nên công tác xét xử trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực. Hầu hết các vụ án đều được giải quyết, xét xử trong thời hạn luật định. Tòa án các cấp đã thụ lý 8549 vụ án các loại, đã giải quyết,

xét xử 7533 vụ, đạt tỷ lệ 88%; một số nhóm tội phạm chiếm tỷ lệ cao, như: Tội phạm ma túy 19% (451 vụ); tội trộm cắp tài sản 22% (493 vụ); tội đánh bạc 14% (328 vụ); tội cố ý gây thương tích 7,4 % (170 vụ); vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ 6% (135 vụ)...

- Trong công tác xét xử các vụ án hình sự các bản án Tòa án tuyên đều đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Chưa phát hiện trường hợp nào kết án oan người không có tội. Xét xử kịp thời, nghiêm minh đối với những bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, tái phạm, tái phạm nguy hiểm, phạm tội có tổ chức. Phối hợp với cơ quan Công an, Viện kiểm sát xét chọn 56 vụ án điểm, trong đó có nhiều vụ án được dư luận xã hội quan tâm. Tổ chức 157 phiên tòa xét xử lưu động tại địa bàn nơi xảy ra vụ án, qua đó góp phần tuyên truyền pháp luật, được cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương quan tâm, theo dõi và đồng tình ủng hộ.

- Chất lượng giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự và vụ án hành chính tiếp tục được nâng lên: mặc dù số lượng các vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình mà các Tòa án phải giải quyết tăng 891 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2015 nhưng hầu hết các vụ án đều được các Tòa án đưa ra xét xử trong thời hạn luật định, đạt tỷ lệ 87%; án hành chính giải quyết 89/101 vụ (tăng 8 vụ) đạt tỷ lệ 88%. Trong quá trình giải quyết án dân sự, hôn nhân và gia đình Tòa án luôn chú trọng công tác hòa giải và tổ chức đối thoại trong quá trình giải quyết vụ án hành chính. Tỷ lệ hòa giải trong án tranh chấp về hôn nhân gia đình là 9 vụ, chiếm 0,5%; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là 2.736 vụ, chiếm 68%. Hòa giải thành trong các vụ án dân sự là 184 vụ, đạt tỷ lệ 4,5%.

2. Hạn chế, yếu kém

- Vẫn còn một số bản án có sai sót bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm xét xử đã hủy án, sửa án. Án bị hủy là 29 vụ, án sửa là 59 vụ. Cá biệt có đơn vị Tòa án nhân dân cấp huyện án bị hủy trên 1%, thấp hơn so với quy định của Tòa án nhân dân tối cao đề ra.

- Một số bản án về dân sự vẫn còn vi phạm như vi phạm trong việc thụ lý hoặc không thụ lý đơn khởi kiện, đơn yêu cầu; chậm gửi các bản án, quyết định, hồ sơ cho Viện kiểm sát; trong việc thực hiện các quy định về án phí, lệ phí; vi phạm về thủ tục tố tụng, về nội dung, hình thức; trong việc áp dụng căn cứ pháp luật...

- Vẫn còn một số Tòa án nhân dân cấp huyện ra quyết định hoãn chấp hành án phạt tù chưa đúng theo quy định của Nghị quyết số 01/2007/NQ - HĐTP ngày 02/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Tối cao,

- Việc nghiên cứu, thu thập chứng cứ, xây dựng hồ sơ trong một số vụ án chưa đầy đủ áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong việc Quyết định hình phạt chưa đúng theo quy định tại Điều 46, 48 Bộ luật hình sự. Áp dụng pháp luật trong một số vụ án chưa phù hợp với tính chất, mức độ hình vi phạm tội của bị cáo. Có vụ án phức tạp, chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án rõ ràng nhưng cấp sơ thẩm giải quyết không đúng quy định của pháp luật nên cấp phúc thẩm phải sửa bản án.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2017

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm được nêu trong báo cáo của UBND tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh. Ban Pháp chế đề nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh quan tâm thực hiện một số vấn đề sau đây.:

1. Đối với UBND tỉnh

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và tổ chức trong giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước; đồng thời quan tâm tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và kỷ cương, kỷ luật hành chính của cán bộ, công chức.

- Xác định rõ trách nhiệm cụ thể của từng cấp, từng ngành trong phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và chỉ đạo ngành, địa phương huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của các cấp, các ngành, phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an nhân dân trong triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước trong công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng tiếp tục mở các cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, tăng cường các biện pháp phòng, chống vi phạm pháp luật. Đẩy mạnh công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, chức vụ, tội phạm tham nhũng, tội phạm về môi trường, nhất là trong các ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm có tổ chức, triệt phá các băng, nhóm tội phạm nguy hiểm, các tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội, tội phạm sử dụng công nghệ cao, ma túy, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên các tuyến, địa bàn trọng điểm... không để tội phạm lộng hành. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiềm chế, giám thiểu tai nạn giao thông, không để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

- Chỉ đạo tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Đối với các cơ quan tư pháp

- Đề nghị Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình kịp thời có các giải pháp để khắc phục có hiệu quả những tồn tại, hạn chế trong công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu trong các Nghị quyết của Quốc hội, nhất là Nghị quyết số 37/2012/QH13 về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; Nghị quyết số 63/2013/QH13 về tăng

cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm; Nghị quyết 96/2015/QH13 của Quốc hội về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự.

3. Đối với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Nâng cao chất lượng kiểm sát đối với việc tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố theo các quy định mới của luật tố tụng hình sự; kiểm sát chặt chẽ hoạt động bắt, tạm giữ, tạm giam, bảo đảm không xảy ra việc tạm giữ hình sự oan sai, hạn chế thấp nhất tỷ lệ tạm giữ hình sự sau đó chuyển xử lý hành chính. Đồng thời thông qua hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra và xét xử các vụ án hình sự, kiểm sát hoạt động tư pháp cần tăng cường phát hiện các vi phạm, thiếu sót của các cơ quan tố tụng, các cơ quan có liên quan, kiên quyết ban hành kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, yêu cầu áp dụng các biện pháp phòng ngừa vi phạm, tội phạm.

4. Đối với Tòa án nhân dân tỉnh

Tiếp tục làm tốt công tác bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng xét xử cho các Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký. Nâng cao chất lượng xét xử, bảo đảm các phán quyết của Tòa án phải đúng quy định của pháp luật, hạn chế thấp nhất các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán. Chú trọng làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân sự và công tác đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính. Khắc phục triệt để việc dụng không đúng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự. Tăng cường công tác giám đốc kiểm tra để phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các vi phạm, thiếu sót.

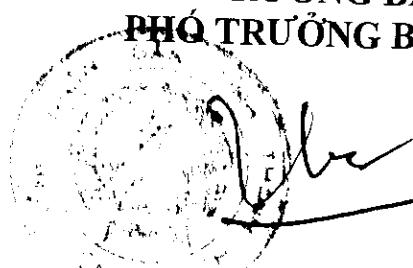
Trên đây là kết quả thẩm tra của Ban Pháp chế về các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT; PC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phan Thanh Thuận